

Số: **2669** /BNN-TCCB

Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2019

V/v hướng dẫn bổ nhiệm chức danh
nghề nghiệp đối với một số vị trí
viên chức ngành nông nghiệp

Kính gửi:

- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Tổng cục Lâm nghiệp;
- Trung tâm Khuyến nông Quốc gia.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhận được kiến nghị của cử tri một số địa phương đề nghị quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với viên chức làm việc tại Trung tâm Khuyến nông, Ban Quản lý rừng đặc dụng do các viên chức này trước đây được xếp ngạch kỹ sư, mã số 13.095 theo Quyết định số 78/2004/QĐ-BNV ngày 03/11/2004 của Bộ Nội vụ, nay đã được thay thế bằng Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 01/10/2014 giữa Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ, nên nhiều địa phương, đơn vị gặp khó khăn trong việc chuyển xếp chức danh nghề nghiệp mới đối với số viên chức này.

Sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Nội vụ tại Công văn số 1615/BNV-CCVC ngày 11/4/2019 về việc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn việc thực hiện như sau:

1. Ngày 20/10/2015, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Nội vụ ban hành các Thông tư liên tịch số 36,37,38/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn đối với 08 chức danh nghề nghiệp, gồm: bảo vệ thực vật, giám định thuốc bảo vệ thực vật, kiểm nghiệm cây trồng, chẩn đoán bệnh động vật, kiểm tra vệ sinh thú y, kiểm nghiệm thuốc thú y, kiểm nghiệm chăn nuôi, kiểm nghiệm thủy sản; theo đó, mỗi chức danh nghề nghiệp trên có 03 hạng, từ hạng IV đến hạng II. Đề nghị UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các đơn vị sự nghiệp công lập trong ngành rà soát, thực hiện việc chuyển xếp chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành theo quy định của Luật Viên chức và các văn bản hướng dẫn thi hành, bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện về vị trí việc làm phù hợp với từng chức danh nghề nghiệp.

2. Hiện nay, có một bộ phận viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực nông nghiệp như: Trung tâm Khuyến nông, Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, các Ban Quản lý dự án chuyên ngành nông nghiệp, Ban Quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng ... không thuộc đối tượng chuyển xếp chức

danh nghề nghiệp theo Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BKHHCN-BNV và các Thông tư liên tịch số 36,37,38/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV mà vẫn đang xếp theo ngạch cũ (ngạch kỹ sư, mã số 13.095) đến nay chưa được chuyển xếp sang chức danh nghề nghiệp (mới) kỹ sư hạng III, mã số V.05.02.07 hoặc các chức danh nghề nghiệp tương đương khác nên khó khăn trong việc thực hiện chức trách nhiệm vụ, chế độ chính sách cán bộ, đăng ký dự thi thăng hạng viên chức.

Để xử lý những vướng mắc này, trước mắt Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị các địa phương, các đơn vị sự nghiệp công lập trong ngành vận dụng Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BKHHCN-BNV, Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-BKHHCN-BNV ngày 11/01/2016 giữa Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Nội vụ về mã số, tiêu chuẩn, bổ nhiệm và xếp lương các chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ để chuyển xếp sang chức danh nghề nghiệp kỹ sư hạng III, mã số V.05.02.07 đối với các trường hợp được xếp ngạch kỹ sư, mã số 13.095 trước đây, đang làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn mà chưa có tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp riêng.

3. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sẽ căn cứ yêu cầu, đặc điểm, tính chất của hoạt động nghề nghiệp để phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức điều tra, khảo sát, đánh giá, xin ý kiến các cơ quan có thẩm quyền để xem xét xây dựng bổ sung chức danh nghề nghiệp riêng cho các lĩnh vực khuyến nông, nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, Ban Quản lý rừng đặc dụng ... theo trình tự, thủ tục quy định./.

(Gửi kèm bản photocopy Công văn số 1615/BNV-CCVC)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ Nội vụ;
- Ban Dân nguyện của Quốc hội;
- Lưu VT, TCCB (150b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Hà Công Tuấn